

Bản án số: 33/2023/HS-ST

Ngày 21/4/2023

NHÂN DANH**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM - TỈNH HƯNG YÊN****Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Trung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Điện.

Ông Đào Văn Khanh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21/4/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/HSST ngày 23/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với Bị cáo:

Đinh Văn T - Sinh năm 1994; HKTT: bản T, xã M, huyện P, tỉnh S; (T là cá nhân thuộc hộ cận nghèo của địa phương); Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Văn L và bà: Nguyễn Thị T; Gia đình có 03 anh em, T là thứ 3; Vợ: Hà Thị N; Có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: chưa có. T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo T:** Bà Vương Thị Thanh N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H (*vắng mặt có gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo T*);

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đinh Văn P, sinh năm 1998; Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện M, tỉnh S;
2. Anh Lò Văn S, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản N, xã Q, huyện P, tỉnh S;
3. Anh Vi Văn T, sinh năm 1989; Địa chỉ: bản C, xã C, huyện M, tỉnh S;
4. Anh Phùng Văn C, sinh năm 1991; Địa chỉ: thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh H.

Đều vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn T là người nghiện ma túy, loại Heroine. T đến thuê trọ tại thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh H để làm thuê tự do. Do muốn kiếm lời bất chính và có ma túy để sử dụng cho bản thân nên T đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán lẻ cho các đối tượng nghiện khác. Khoảng 22 giờ ngày 30/12/2022, T đi xe ôm của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ đến khu vực thị xã T, tỉnh B với mục đích mua ma túy đem về bán. Tại đó, T đã gặp và mua ma túy, loại Heroine của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ với số tiền 2.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đi xe ôm về phòng trọ đem chia số ma túy vừa mua được ra thành 28 gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Buổi sáng ngày 31/12/2022, T cho 28 gói ma túy vào trong túi nilon rồi giấu vào trong vỏ bao thuốc lá màu xanh trắng, cất vào trong túi áo khoác bên phải. Sau đó, T đi ra khu vực đường ĐH 11 thuộc địa phận thôn M, thị trấn N, huyện V với mục đích để bán ma túy. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi T đang đứng ở đường ĐH 11 tại khu vực tập trung đông công nhân bốc vác tự do ở thôn M thì có Lò Văn S đi đến và hỏi mua 100.000đ ma túy, loại Heroine, T đồng ý, cầm tiền và đưa cho S 01 gói ma túy. Sau đó, đến khoảng 08 giờ 30 phút thì Vì Văn T đến và hỏi mua 100.000đ ma túy loại Heroine, T đồng ý, cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói ma túy. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, thì có Đinh Văn P đến gặp và mua của T 01 gói Heroine với giá 100.000đ. Ngoài ra, T còn bán cho 02 người nữa không rõ tên, địa chỉ, mỗi người một gói với giá 100.000đ. Sau khi bán được 05 gói ma túy thì T bỏ 01 gói Heroine ra sử dụng tại rìa đường ĐH 11. Còn lại 22 gói ma túy, T cất giữ trong người và đi bộ trên đường ĐH 11 thuộc thôn M để tiếp tục bán ma túy cho các con nghiện khác thì bị lực lượng Công an huyện V phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên phải T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh trắng đề chữ “ICE CAFE” bên trong có 01 túi nilon màu trắng miệng dạng bấm, bên trong túi nilon có 22 gói giấy màu trắng dòng kẻ ôly, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột, (niêm phong ký hiệu M1); số tiền 1.200.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn T tại thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh H. Quá trình khám xét thu giữ: Tại vị trí trên mặt thùng xốp, kích thước (40x30x22)cm, giáp tường bên trái từ ngoài vào cách tường nhà vệ sinh 50cm có 01 hộp bọc vải màu đỏ, kích thước (10x10x4)cm, bên trong có 01 thiết bị điện tử màu đen có chữ MINI-333 và có nhiều mảnh giấy trắng kẻ ôly cắt dạng hình chữ nhật, cạnh (3,2x3,4)cm. Trên mặt thùng xốp có 01 hộp dao lam đề chữ “Gillette” bên trong hộp còn 03 con dao chưa sử dụng. Cách tường bên trái 60cm, cách tường nhà vệ sinh 50cm có 01 kéo kim loại, chuỗi kéo màu vàng. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã niêm phong 01 thiết bị điện tử màu đen có chữ MINI-333 trong phong bì thư, (ký hiệu M2); 01 túi vải màu đỏ bên trong có 75 mảnh giấy trắng kẻ ôly cắt dạng hình chữ nhật, 01 kéo kim loại có tay cầm màu vàng, 01 hộp dao lam bên trong có 03 con dao chưa sử dụng, niêm phong trong hộp giấy, (ký hiệu M3).

Bản thông báo kết luận sơ bộ số 77 ngày 31/12/2022 và Bản kết luận giám định số 77 ngày 03/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận:

-Mẫu chất màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng là 0,903 gam, là ma túy, loại Heroine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lò Văn S, Đinh Văn P, Vì Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/02/2023, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với S, P và T.

Đối với 01 thiết bị điện tử màu đen có chữ MINI-333 trong phong bì thư, niêm phong ký hiệu M2; 01 túi vải màu đỏ bên trong có 75 mảnh giấy trắng kẻ ôly cắt dạng hình chữ nhật, 01 kéo kim loại có tay cầm màu vàng, 01 hộp dao lam bên trong có 03 con dao chưa sử dụng, niêm phong trong hộp giấy, ký hiệu M3 và số ma túy đã thu giữ của T được hoàn lại sau giám định, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để chờ xử lý theo quy định. Đối với số tiền 1.200.000đ thu giữ của T là tiền T sử dụng vào mục đích phạm tội, Cơ quan điều tra đã nhập vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện V để chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Đinh Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 36/CT - VKS ngày 22/3/2023 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Đinh Văn T phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu M2; 01 hộp giấy niêm phong, ký hiệu M3;

Tịch thu số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Thu bà Vương Thị Thanh N có bản luận cứ bào chữa: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và tình tiết của vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, tuy nhiên đối với bị cáo T là người dân tộc thiểu số, cá nhân thuộc hộ cận nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng và nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất, giúp bị cáo cải tạo tốt, sớm

trở thành công dân có ích cho xã hội và căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ của bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ đến 09 giờ ngày 31/12/2022, tại trục đường ĐH 11 thuộc thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh H, Đinh Văn T đã thực hiện hành vi bán trái phép 03 gói ma túy cho các đối tượng Lò Văn S, Vì Văn T, Đinh Văn P. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, trong khi T đang tàng trữ 0,903gam Heroine trong người để bán trái phép thì bị Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

[3]. Bị cáo T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được về hành vi bán trái phép 03 gói ma túy cho các đối tượng Lò Văn S, Vì Văn T, Đinh Văn P. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, trong khi T đang tàng trữ 0,903gam Heroine trong người để bán trái phép thì bị Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang. Do đó VKSND huyện V truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, gây ra hậu quả xấu cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. bị cáo trong một thời gian ngắn đã thực hiện nhiều lần bán trái phép chất ma túy. Do đó việc xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm khắc là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo của địa phương đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, mắc nghiện ma túy, cá nhân thuộc hộ cận nghèo và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh H; 01 thiết bị điện tử màu đen có chữ MINI-333 trong phong bì thư, niêm phong ký hiệu M2; 01 túi vải màu đỏ bên trong có 75 mảnh giấy trắng kẻ ôly cắt dạng hình chữ nhật, 01 kéo kim loại có tay cầm màu vàng, 01 hộp dao lam bên trong có 03 con dao chưa sử dụng, niêm phong trong hộp giấy, ký hiệu M3 là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.200.000đ thu giữ của T là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo T là cá nhân thuộc hộ cận nghèo của địa phương nên miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu M2; 01 hộp giấy niêm phong, ký hiệu M3;

Tịch thu số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh S, anh T và anh P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Trung